



Nghệ thuật

ĐIỀU KHẮC TRÊN ĐỈNH ĐỒNG HUẾ

Tại Hội nghị Toàn thể lần thứ 10 của Ủy ban Chương trình Ký ức Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO tại Ulan Bator (Mông Cổ), hồ sơ "Những bản đúc nổi trên 9 đỉnh đồng ở Hoàng cung Huế" của Việt Nam đã chính thức được ghi danh Di sản tư liệu Chương trình Ký ức Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Bộ Cửu đỉnh ngoài tính biểu trưng cho các vị vua, thể hiện quyền lực của vương triều nhà Nguyễn thì Cửu đỉnh như một bộ "Địa dư chí lược" của Việt Nam đầu thế kỷ XIX được ghi bằng ngôn ngữ tạo hình với tổng cộng 162 họa tiết được chạm nổi tinh xảo. Đồng thời, Cửu đỉnh góp phần quan trọng trong nghiên cứu và nhận thức về kỹ thuật đúc đồng thời Nguyễn thế kỷ XIX.

Cửu đỉnh Nhà Nguyễn - Bảo vật truyền đời sau

Cửu đỉnh Nhà Nguyễn là chín cái đỉnh bằng đồng, được an vị tại sân châu trước Thế Tổ Miếu, phía sau Hiển Lâm Các trong Hoàng Thành (Đại Nội) của kinh thành Huế.

Cửu đỉnh được Vua Minh Mạng cho đúc từ năm 1835 đến năm 1837 thì hoàn thành. Cửu Đỉnh gắn liền với con số 9, một con số thiêng liêng theo quan niệm phương Đông, tượng trưng cho trời, cho sự hoàn thiện tuyệt đối, cho quyền uy và sức mạnh của người đứng đầu thiên hạ.

Giá trị của Cửu Đỉnh trước hết nằm ở tầm vóc to lớn và trình độ đúc đồng tinh xảo của những người thợ thủ công Phường Đúc, Huế. Chiếc cao nhất tới 2,5m, chiếc thấp nhất 2,3m. Chu vi vòng lưng từ 4,64m tới 4,72m. Trọng lượng chiếc nặng nhất 2061kg, chiếc nhẹ nhất

1935kg. Các cặp quai trên miệng đỉnh không hoàn toàn giống nhau, cặp đúc vuông, cặp đúc tròn, cặp xoắn theo kiểu dây thừng. Chân đỉnh cũng khác nhau, có bộ uốn theo kiểu chân quỳ, có bộ đúc thẳng... Tất cả các loại cảnh vật đều được chọn lọc và sắp xếp theo số 9. Các họa văn, họa tiết trang trí trên Cửu đỉnh là một thực thể độc lập và duy nhất, không lặp lại ở bất kỳ nơi đâu.

Vua Minh Mạng cho đúc cửu đỉnh nhằm biểu thị sự trường tồn của triều đại, sự giàu đẹp và thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của đất nước Việt Nam.

Những bản đúc nổi trên chín đỉnh đồng ở Hoàng cung Huế đã lưu trữ các giá trị về mối quan hệ giao thoa và tiếp xúc văn hóa xã hội của đất nước Việt Nam với các quốc gia trong khu vực Đông Á. Song hành cùng những thăng trầm của một triều đại, sau gần 200 năm dù đã trải qua bao biến cố của thời cuộc và biến thiên của thời gian vẫn vẹn nguyên.

Cửu đỉnh triều Nguyễn vì thế là nguồn tư liệu độc đáo, quý hiếm, được giới nghiên cứu Việt Nam và nước ngoài rất quan tâm, bởi nó mang giá trị nội dung về lịch sử, văn hóa - giáo dục, địa lý, phong thủy, y dược, nghệ thuật thư pháp... Đây cũng là bảo vật hiếm hoi

còn lại, tượng trưng cho vương quyền và sự tồn tại của triều đại phong kiến ở các nước Á Đông.

Với những giá trị, ý nghĩa lớn lao về văn hóa, lịch sử và là đỉnh cao của kỹ thuật chế tác, Cửu Đỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Bảo vật Quốc gia vào năm 2012. Tại Hội nghị Toàn thể lần thứ 10 của Ủy ban Chương trình Ký ức Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO tại Ulan Bator (Mông Cổ), hồ sơ "Những bản đúc nổi trên 9 đỉnh đồng ở Hoàng cung Huế" của Việt Nam đã chính thức được ghi danh Di sản tư liệu Chương trình Ký ức Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Đỉnh cao của kỹ nghệ đúc đồng truyền thống

Những bản đúc nổi trên Cửu đỉnh chứa đựng những giá trị tiêu biểu, độc đáo về cả hình thức lẫn nội dung thông tin, đồng thời nó cũng cho thấy đỉnh cao của kỹ nghệ đúc đồng truyền thống thời Nguyễn thế kỷ XIX.

Công việc đúc Cửu đỉnh đã được Bộ Công gấp rút chuẩn bị mọi mặt liên quan và khởi công đúc vào Tháng 10 năm Ất Mùi, Minh Mạng thứ mười sáu (12.1835). Công việc đúc và sau đó gia công mất 15 tháng và đến tháng Giêng năm Đinh Dậu, Minh Mạng thứ mười tám (1837) thì hoàn thành.

Cửu Đỉnh là một minh chứng cho sự phát triển và thăng hoa của nghệ thuật đúc đồng ở thời điểm đó. Những công trình đúc đồng đã cho thấy một thái độ làm việc tỉ mỉ, cẩn trọng của các nghệ nhân đúc đồng ở Huế.

Về mỹ thuật, trong số 162 họa tiết chạm nổi tinh xảo trên Cửu đỉnh, có tới 90 hình ảnh là về các loài động, thực vật đặc trưng của Việt Nam, như: Tinh tú, núi sông, cửa biển, lãnh hải, cửa ải, cây cối, hoa cỏ, động vật, binh khí, xe thuyền... Hình ảnh biển đảo của nước ta đã được chạm khắc rõ ràng. Tất cả 162 hình trên Cửu Đỉnh là 162 bức chạm độc lập, là sự kết hợp điêu luyện giữa nghệ thuật đúc và chạm nổi đồ đồng của Việt Nam, là bách khoa toàn thư về cuộc sống con người Việt Nam nửa đầu thế kỷ XIX.

Mặt trước của thân mỗi đỉnh đều khắc nổi tên gọi, năm đúc, trọng lượng cùng 17 hình ảnh được xếp thành 3 tầng: Trên, dưới, giữa chạy tròn quanh thân mỗi đỉnh.

Trong hình khối thống nhất, hài hòa, từng phần ở mỗi đỉnh lại có sự đổi mới, tạo nét chấm phá của sự sáng tạo và trí tuệ. Cụ thể, quai đỉnh hình chữ U úp, nhưng góc đáy ở các đỉnh Cao, Nhân, Dụ và Huyền thì vuông góc, còn ở các đỉnh khác lại uốn cong. Mặt quai thì tùy đỉnh mà bên thường, cong vỏ măng, cong lòng măng, phẳng бет hay có gờ, triện hoặc để trơn. Số đồng đỉnh có cổ hình lòng măng, nhưng ở đỉnh Cao, Dụ lại để thẳng. Vành miệng các đỉnh Thuần, Dụ và Huyền đều cong nửa vỏ măng, còn ở các đỉnh khác thì thẳng đứng với gờ vuông. Vai nhiều đỉnh có gờ đơn hoặc gờ kép, nhưng một số đỉnh để trơn. Đáy bầu đỉnh phần lớn cong một phần của khối cầu, nhưng ở một số đỉnh khác lại bằng và hơi lõm lên. Chân chỉ ở Dụ đỉnh là được tạo đáy thẳng hơi chệch, còn ở các đỉnh khác đều cong dạng chân quỳ. Trên thân của đỉnh

lại trang trí một kiểu riêng, biểu hiện sự giàu đẹp mọi miền của Tổ quốc; núi sông, cây cỏ, động vật, xe thuyền và các quan niệm về vũ trụ và thiên nhiên v.v.

Bên cạnh vẻ đẹp sáng tạo về hình dáng, nổi bật trong nghệ thuật trang trí ở mỗi đỉnh là các mảng hình chạm trên bầu của đỉnh, mặt bầu chia thành ba tầng, mỗi tầng có 6 hình xen kẽ với 6 mảng trống, trong đó tầng trên và tầng dưới bố trí lệch đi một khoảng so với tầng giữa, tạo ra sự sống "động" của đỉnh. Với cách bày trí này cho thấy một trật tự trang trí được tuân thủ chặt chẽ trên cả mặt đỉnh cũng như từng tầng trải dài xuyên suốt cả bộ Cửu đỉnh. Tầng giữa của đỉnh được tập trung những hình quan trọng nhất: Lấy tên đỉnh làm nội dung trang trí chính, đối lại phía sau là các mô hình thể hiện vũ trụ như các tinh cầu hay các biểu tượng thiên nhiên mạnh mẽ và thần bí, hai bên trên đỉnh là hình núi cao hùng vĩ, trập trùng và đối lại bên kia là biển cả mênh mông hay cửa sông rộng mở, tiếp theo hai bên là những con sông lớn của cả nước. Tầng trên và tầng dưới không có hình ở hai phía trước và sau, mà dàn sang hai bên nhưng vẫn mang tính đối xứng.

Người nghệ sĩ khi thể hiện những hình trên Cửu đỉnh đã thoát ra ngoài cái nhìn cố định, không lệ thuộc vào trạng thái tự nhiên của vật thể, cũng như tỷ lệ kích thước của chúng, mà họ đã sáng tạo bằng sự sắp xếp lại cho vừa một mảng diện tích tương đương nhau trên bầu của đỉnh. Vì thế có những vật thể thu nhỏ nhiều, nhưng lại có những vật thể thu lại không đáng kể; có hình rất khái quát, nhưng lại có hình khá chi tiết.

Hình được khắc họa trên Cửu đỉnh nhìn rất động với những chi tiết đặc thù giúp người xem có thể nhận biết được rõ ràng. Với kỹ thuật khắc nổi, mỗi hình trên Cửu đỉnh là một tác phẩm điêu khắc độc lập.

Về kỹ thuật chế tác với những đánh giá của vua Minh Mạng khi khánh thành bộ Cửu đỉnh đã cho thấy trình độ kỹ thuật của người thợ đúc đồng thời bấy giờ phát triển đến đỉnh cao hoàn mỹ. Đó là, cả thảy đều "to lớn sừng sững, đứng cao, không vết nứt nẻ chút nào".

Cửu đỉnh được đúc theo lối thủ công truyền thống nên việc tạo khuôn đúc cũng thực hiện thủ công qua việc chọn lựa loại đất sét phù hợp. Sau khi hoàn thành, tất cả khuôn đúc được phá bỏ để tránh sự sao chép. Sự đa dạng, tính thống nhất, tinh tế và sự hài hòa đã thể hiện tư duy sáng tạo và năng động của nghệ nhân đúc đồng thời bấy giờ.

Có thể khẳng định rằng, Cửu đỉnh Huế là một tác phẩm nghệ thuật đặc sắc thời Nguyễn còn đem đến ngày nay, có giá trị rất cao về mặt văn hóa và lịch sử của dân tộc Việt Nam. Với óc thẩm mỹ tinh tế, sự sáng tạo cộng với trình độ kỹ thuật cao, các nghệ nhân đúc đồng đã biểu đạt thành công và xuất sắc nhân quan qua tác phẩm của mình. Sự đa dạng và hài hòa trong Cửu đỉnh đã tôn thêm giá trị nghệ thuật của tác phẩm và trình độ nghệ thuật của người xưa./

PV

